

Số: 1469 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2019 (đợt 4)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1166/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai thực hiện năm 2019; Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 22/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1974/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục các đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai thực hiện năm 2019;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1116/TTr-SKHCCN ngày 25/9/2019 và ý kiến của Sở Tài chính tại văn số 2179/STC-HCSN ngày 05/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt triển khai thực hiện 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ với tổng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh là 2.157 triệu đồng (*Hai tỷ một trăm năm mươi bảy triệu đồng*). Trong đó, kinh phí năm 2019 là 400 triệu đồng (*Bốn trăm triệu đồng*) từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học được UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 5244/UBND-KGVX ngày 23/9/2019 của UBND tỉnh (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở cho công tác lập kế hoạch cấp phát và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cụ thể:

1. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Hướng dẫn các cơ quan chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ lập dự toán chi tiết theo từng nội dung cụ thể để làm cơ sở thẩm tra, cấp phát, kiểm soát chi và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

b) Ký kết hợp đồng với tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý khoa học và công nghệ. Phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và tổ chức đánh giá, nghiệm thu kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định để làm cơ sở cho việc thanh, quyết toán kinh phí khi nhiệm vụ hoàn thành, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn định mức quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng mục tiêu, nội dung được phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức và cá nhân chủ trì đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc486}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Dũng

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2019 (đợt 4)
Kèm theo Quyết định số 1464/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi



ĐVT: Triệu đồng.

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SNKHCN				Phương thức khoán chi
						Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
I Lĩnh vực Nông nghiệp- Chăn nuôi										
1	Dự án: Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình chăn nuôi bền vững cho đoàn viên thanh niên và nông dân xã Trà Phú, huyện Trà Bồng	36 tháng	-Cơ quan chủ trì: Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Huế. -Chủ nhiệm: PGS.TS. Nguyễn Xuân Bả.	* Mục tiêu Mục tiêu chung: Ứng dụng đồng bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình về phát triển chăn nuôi bò, lợn và gà mang tính chất hàng hóa nhằm thay đổi phương thức chăn nuôi kém hiệu quả tại địa phương, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho đoàn viên thanh niên và nông hộ, góp phần xây dựng nông thôn mới ở xã Trà Phú, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi. Mục tiêu cụ thể: (1) Áp dụng tiến bộ kỹ thuật	Tổng kinh phí: 8.335. Trong đó: -Kinh phí SNKHCN là: 2.157. -Vốn HTX: 69. -Vốn dân: 6.109.	400	901	517	339	

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SNKHCN				Phương thức khoán chi
						Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				<p>xây dựng 03 mô hình mẫu về chăn nuôi bò, lợn và gà (<i>quy mô: 600 con lợn thịt/05 hộ; 30.000 con gà thịt/4 hộ; Phối tinh có chữa cho 200 con bò cái, 180 con bê được sinh ra với tổng số bê sống đến cai sữa là 162 con</i>), tạo việc làm và thu nhập ổn định cho các hộ đoàn viên thành niên và nông dân tại xã Trà Phú.</p> <p>(2) Thông qua mô hình, tuyên truyền phổ biến, chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ phát triển chăn nuôi cho đoàn viên thanh niên và người dân trên địa bàn xã Trà Phú và huyện Trà Bồng.</p> <p>(3) Hình thành Hợp tác xã, thực hiện dịch vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm trong chăn nuôi; xây dựng nhãn hiệu tập thể sản phẩm chăn nuôi góp phần xây dựng nông thôn mới tại xã Trà</p>						

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SNKHCN				Phương thức khoán chi
						Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				<p>Phú.</p> <p>* Nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Khảo sát hiện trạng chăn nuôi bò, lợn, gà và chọn hộ tham gia dự án</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát hiện trạng chăn nuôi bò, lợn, gà. - Lựa chọn hộ tham gia dự án. <p>Nội dung 2: Đào tạo tập huấn kỹ thuật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo kỹ thuật viên cơ sở: 10 người. - Tập huấn kỹ thuật chăn nuôi cho nông dân: 300 người. <p>Nội dung 3: Xây dựng mô hình chăn nuôi lợn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy mô lợn sinh sản: 15 con nái (3 con nái/hộ) với 05 hộ tham gia. - Quy mô lợn thịt: 600 con/kỳ dự án (60 con/hộ/năm, thực hiện 2,5 năm). 						

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SNKHCN				Phương thức khoán chi
						Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				<p>Nội dung 4: Xây dựng mô hình chăn nuôi gà.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy mô gà sinh sản: 800 gà bố mẹ (200 con gồm 175 mái và 25 trống/hộ) với 04 hộ tham gia. - Quy mô gà thịt: 30.000 con/kỳ dự án (7.500 con/hộ/kỳ dự án). <p>Nội dung 5: Xây dựng mô hình chăn nuôi bò sinh sản.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phôi tinh giống bò chuyên thịt với bò cái lai Zebu (200 bò cái phối giống có chửa; 180 bê được sinh ra với tỉ lệ đẻ thành công 90%; 162 bê sống đến cai sữa với tỷ lệ bê sống 90%). - Xây dựng mô hình bổ sung thức ăn tinh cho bò sinh sản trước và sau khi đẻ và nuôi bê bán thâm canh từ sơ sinh đến 6 tháng tuổi (với 10 hộ tham gia mô hình). <p>Nội dung 6: Nâng cao năng lực</p>						

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SNKHCN				Phương thức khoán chi
						Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				tiếp cận thị trường cho người chăn nuôi - Thành lập hợp tác xã chăn nuôi tại xã Trà Phú. - Xây dựng điểm giết mổ gà an toàn thực phẩm với quy mô 120-150 con/ngày. - Xây dựng nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm chăn nuôi. - Liên kết tiêu thụ sản phẩm <i>(Cụ thể từng công việc theo thuyết minh dự án).</i>						
Tổng kinh phí thực hiện từ sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh: 2.157 triệu đồng <i>(Hai tỷ một trăm năm mươi bảy triệu đồng)</i>						400	901	517	339	

Tổng cộng: 01 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai thực hiện năm 2019 (đợt 4).
 - Tổng kinh phí thực hiện từ ngân sách sự nghiệp KH&CN tỉnh là: **2.157** triệu đồng;
 Trong đó: Ngân sách sự nghiệp KH&CN các năm là:
 + Năm 2019: 400 triệu đồng;
 + Năm 2020: 901 triệu đồng;
 + Năm 2021: 517 triệu đồng;
 + Năm 2022: 339 triệu đồng.